

## Dinning Activity

1. Get into groups of 3: customer, call taker, delivery boy
  - a. Customer: places order
  - b. Call taker:
    - i. marks down the order on the “Order Form”
    - ii. passes the order form to the delivery boy
  - c. Delivery boy:
    - i. packs the order based on the order form
    - ii. calculates the price
    - iii. collects money from and gives changes to the customer

diǎn cài  
点菜

ròu / sù  
肉 / 素

níu ròu 牛肉 ¥3.50

zhū ròu 猪肉 ¥3.25

jī ròu 鸡肉 ¥3.00

yú 鱼 ¥3.50

sù 素 ¥3.00

qīng cài 青菜 ¥2.50

fàn / miàn / tāng  
饭 / 面 / 汤

chǎo fàn 炒饭 ¥3.00

bái fàn 白饭 (plain rice) ¥2.00

chǎo miàn 炒面 ¥3.00

tāng miàn 汤面 ¥3.50

jiǎo zi 饺子 ¥4.00

zhá jī 炸鸡 ¥5.00

tāng 汤 ¥3.00

qiān yǔ bǐng 签语饼 (fortune cookies) ¥0.25

kǒu wèi 口味 (Taste)

tāng 糖

cù 醋

yóu 油

yán 盐

多

少

不

多

少

不

多

少

不

多

少

不

jiàng yóu 酱油

yǐn liào 饮料 (Beverages)

píng guǒ zhī 苹果汁 ¥1.50

kě lè 可乐 ¥1.00

bīng chá 冰茶 ¥1.50

lǜ chá 绿茶 ¥1.50

niú nǎi 牛奶 ¥0.75

kě kě 可可 ¥1.50

kā fēi 咖啡 ¥1.00

shuǐ 水 ¥0.75

lěng de  
冷的

rè de  
热的

kǒu wèi 口味 (Taste)

tāng 糖

nǎi 奶

bīng 冰

多

少

不

多

少

不

多

少

不

多

少

不